

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính tỉnh Lai Châu năm 2022

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 20/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 2943/KH-UBND ngày 20/9/2021 của UBND tỉnh về Chương trình cải cách hành chính tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2030, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Lai Châu năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đảm bảo triển khai có hiệu quả, đồng bộ Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ, của tỉnh. Trong đó, chú trọng cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh thực hiện, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 để nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công; cải cách tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt đủ bản lĩnh, phẩm chất, năng lực và uy tín, dám nghĩ, dám làm, ngang tầm nhiệm vụ; ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin để cải tiến phương thức, lề lối làm việc và nâng cao năng lực điều hành, quản lý của cơ quan nhà nước gắn với xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số; cải thiện môi trường đầu tư và kinh doanh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Công tác cải cách hành chính phải được thực hiện đồng bộ, toàn diện trên các nội dung, lĩnh vực trong đó xác định nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm đồng thời gắn kết chặt chẽ với cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành; đồng thời nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị.

- Các nhiệm vụ cải cách hành chính phải cụ thể theo từng lĩnh vực cải cách, xác định kết quả cần đạt được, mốc thời gian hoàn thành, phân công rõ trách nhiệm cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp chịu trách nhiệm thực hiện.

- Bố trí đủ nguồn lực và có các giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính thực tiễn, khả thi của Kế hoạch.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU TRONG NĂM 2022

1. Tối thiểu 30% số sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố được kiểm tra cải cách hành chính, kết hợp kiểm tra tổ chức bộ máy, kỷ luật, kỷ cương trong năm 2022.

2. 100% các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh (bao gồm cả Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng); UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn được đánh giá, xếp loại Chỉ số cải cách hành chính.

3. 100% các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành được kiểm tra, rà soát để kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

4. Hoàn thành việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực đạt tối thiểu tương ứng 30%, 20%, 15% đối với kết quả thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

5. Tối thiểu 30% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 10% trở lên.

6. Tăng tối thiểu 10% thủ tục hành chính của các sở, ngành, địa phương có đủ điều kiện, được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4; tăng tối thiểu 20% dịch vụ công trực tuyến được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia (so với năm 2021). Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 20% trở lên.

7. 100% Cổng dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh, Hệ thống báo cáo của tỉnh được kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

8. 50% hồ sơ công việc tại tỉnh, 40% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 30% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Thực hiện tự chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) tỉnh Lai Châu năm 2021 đảm bảo theo quy định của Bộ Nội vụ.

- Tổ chức đánh giá, xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính năm 2021 của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng, UBND cấp huyện kịp thời, khách quan, minh bạch, hiệu quả.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đổi mới cách thức tuyên truyền cải cách hành chính với nhiều hình thức phong phú. Duy trì và cập nhật thường xuyên các thông tin, văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin cải cách hành chính tỉnh Lai Châu.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, kỷ cương, kỷ luật hành chính; kiểm tra công tác cải cách hành chính của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã tối thiểu 30% cơ quan, đơn vị, địa phương. Kiểm soát chặt chẽ hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã.

2. Cải cách thể chế

- Nâng cao tính chủ động, hiệu quả trong công tác xây dựng, ban hành quy phạm pháp luật; quy định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng và thực hiện văn bản quy phạm pháp luật được ban hành.

- Thực hiện hiệu quả kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường rà soát, kiểm tra, tự kiểm tra và hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo tính đồng bộ, cụ thể, hợp hiến, hợp pháp và khả thi của các văn bản quy phạm pháp luật.

- Tích cực đổi mới, đa dạng các phương pháp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đảm bảo phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng địa bàn, địa

phương, phù hợp đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước.

- Tăng cường vai trò phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và vai trò giám sát của cá nhân, tổ chức trong thi hành pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Hoàn thành việc nâng cấp Cổng Dịch vụ công và Hệ thống Thông tin một cửa điện tử tỉnh đảm bảo tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu với các Cơ sở dữ liệu Quốc gia theo yêu cầu, ý kiến chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền phục vụ xác thực, định danh điện tử và cắt giảm, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ công dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh (Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ).

- Đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng cấp nào sát cơ sở, sát Nhân dân nhất thì giao cho cấp đó giải quyết, đảm bảo nguyên tắc quản lý ngành, lãnh thổ, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây những phiền hà cho Nhân dân.

- Tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục hành chính công tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng, UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn.

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn và đôn đốc các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn trong tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức các cơ quan, đơn vị, giảm đầu mối tổ chức trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo nguyên tắc một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính.

- Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức, đơn vị sau khi có hướng dẫn của bộ, ngành, trung ương.

- Sắp xếp số lượng cấp phó các cơ quan, tổ chức, đơn vị đảm bảo theo quy định.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế của các cơ quan đơn vị.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Tiếp tục tham mưu thực hiện các quy định về cán bộ, công chức, viên chức, đảm bảo đầy đủ chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ. Chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể, gắn đánh giá với việc bình xét các phong trào thi đua và hình thức khen thưởng.

- Tiếp tục tổ chức tuyển dụng công chức; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện tuyển dụng viên chức còn thiếu đảm bảo vị trí việc làm theo quy định; tổ chức thi, xét nâng ngạch, chuyên ngạch, thăng hạng, chuyển chức danh nghề nghiệp cho công chức, viên chức đủ điều kiện.

- Tiếp tục thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đổi mới phương thức, nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm và yêu cầu phát triển của tỉnh; gắn việc triển khai thực hiện với đánh giá của học viên.

6. Cải cách tài chính công

- Tăng cường công tác chỉ đạo, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu xác định rõ kết quả đối với từng nhiệm vụ, gắn với trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, lãnh đạo đơn vị và công chức, viên chức được giao được giao nhiệm vụ. Trên cơ sở đó thường xuyên đôn đốc, kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện để chấn chỉnh kịp thời, hạn chế, thiếu sót.

- Triển khai kịp thời các văn bản về chế độ chính sách tài chính theo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Tăng cường công tác kiểm soát đối với cơ quan hành chính; nâng cao trách nhiệm, hiệu quả sử dụng tài sản, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện

dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

7. Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Xây dựng phát triển Chính quyền điện tử bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính, tập trung xây dựng, hoàn thiện cơ chế chính sách để triển khai xây dựng Chính quyền điện tử.

- Xây dựng nền tảng công nghệ phát triển Chính quyền điện tử, tập trung vào một số nội dung như: Kết nối, liên thông cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Hệ thống dịch vụ công - Hệ thống một cửa điện tử phục vụ người dân, doanh nghiệp; triển khai kết nối Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước đến các hệ thống mạng của các cơ quan trong tỉnh.

- Phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung của tỉnh (LGSP), kết nối liên thông với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) nhằm kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu để khai thác, sử dụng.

- Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

- Xây dựng các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan nhà nước.

8. Một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 (có phụ lục kèm theo).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- Theo dõi chung về tình hình triển khai thực hiện công tác CCHC, phối hợp và đôn đốc các cơ quan có liên quan thực hiện nhiệm vụ được giao; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong chỉ đạo, điều hành và kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai thực hiện CCHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để theo dõi, chỉ đạo.

- Chủ trì triển khai các nội dung về cải cách tổ chức bộ máy hành chính; cải cách chế độ công vụ và công tác tuyên truyền về CCHC.

- Tổ chức việc khảo sát sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh; đánh giá và công bố Chỉ số CCHC năm 2021 của các cơ quan, đơn vị.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành thẩm định kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC của tỉnh, tổng hợp và trình cấp có thẩm quyền quyết định.

- Chủ trì, tổ chức thực hiện cải cách hành chính lĩnh vực tài chính công với các nhiệm vụ theo quy định.

3. Văn phòng UBND tỉnh

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính.

- Chủ trì tham mưu triển khai thực hiện việc theo dõi, cập nhật thủ tục hành chính trên trang Cổng Dịch vụ công của tỉnh, Cổng dịch vụ Quốc gia.

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện các kế hoạch hàng năm để triển khai thực hiện về kiểm soát thủ tục hành chính.

- Chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện có hiệu quả công tác giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đảm bảo theo quy định. Thực hiện chặt chẽ các thủ tục hành chính giải quyết theo hình thức tại chỗ tại Trung tâm.

4. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện tốt công tác tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh ban hành và kiểm tra văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành. Trong quá trình thực hiện kiểm tra, nếu phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật, kịp thời kiến nghị, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật. Đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản chung của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp mình.

- Đăng tải các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và UBND tỉnh lên Hệ thống cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật kịp thời, ngay sau khi nhận được văn bản nhằm bảo đảm tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật và tạo thuận lợi cho công dân, tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận, thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Phối hợp Bưu điện tỉnh tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Nội vụ trong công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC và tập huấn nghiệp vụ ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình tiếp nhận, xử lý và trả lời kiến nghị của doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức các giải pháp nhằm nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, tăng cường đối thoại doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong cơ chế, chính sách, tạo điều kiện cho doanh nghiệp khởi nghiệp và phát triển.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh về đổi mới tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục công.

- Chủ trì, xây dựng và hướng dẫn việc thực hiện việc khảo sát đo lường mức độ hài lòng của người dân trong dịch vụ giáo dục công.

8. Sở Y tế

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh về đổi mới tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế.

- Chủ trì, xây dựng và hướng dẫn việc thực hiện việc khảo sát đo lường mức độ hài lòng của người dân trong dịch vụ y tế công.

9. Báo Lai Châu, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

- Chủ động xây dựng chuyên mục, chuyên trang về cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính, tiếp nhận ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Lai Châu năm 2022.

10. Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố

- Căn cứ chỉ đạo của Chính phủ, Bộ, Ngành Trung ương và mục tiêu, yêu cầu, nội dung của kế hoạch này, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả.

- Thủ trưởng các cơ quan hành chính từ tỉnh đến cấp xã phải theo dõi, nắm bắt tình hình và chỉ đạo kịp thời công tác cải cách hành chính và chịu trách nhiệm trước cấp trên về kết quả thực hiện cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Chủ động xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả những chủ trương của Trung ương, của tỉnh về công tác CCHC.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Đối với các nội dung là nhiệm vụ thường xuyên, các cơ quan, đơn vị, địa phương bố trí kinh phí hợp lý cho hoạt động CCHC phù hợp với tình hình thực tế của từng đơn vị.

2. Đối với một số nhiệm vụ trọng tâm của kế hoạch này các cơ quan đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì lập dự toán, phối hợp với Sở Tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của UBND tỉnh Lai Châu, trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (Vụ Cải cách hành chính);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đ/c Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Lai Châu;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trang Thông tin Cải cách hành chính tỉnh Lai Châu;
- Lưu: VT, KSTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Tiến Dũng

